TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐD** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2023/QĐST-HNGĐ	*ĐD, ngày 17 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 253/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: 1994; Địa chỉ: thôn NH 2, xã KĐ, huyện ĐD, tỉnh LĐ

Bị đơn: Ông Trương Quốc Đ, sinh năm: 1993; Địa chỉ: thôn NH 2, xã KĐ, huyện ĐD, tỉnh LĐ

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39, các Điều 146, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Trương Quốc Đ.

Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 01 ngày 07 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân xã KĐ, huyện ĐD, tỉnh Lâm Đồng chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

+ Giao con chung là cháu cháu Trương Thế L, sinh ngày 27/7/2012 cho ông Trương Quốc Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi thành niên.

+ Giao con chung là cháu Trương Ngọc A, sinh ngày 30/6/2019 và cháu Trương Ánh N, sinh ngày 30/6/2021 cho bà Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi thành niên.

Ông Trương Quốc Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 3.000.000đ/01tháng cho đến khi thành niên. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/3/2023.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thanh T và Ông Trương Quốc Đ thống nhất vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh T nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và nhận chịu thay ông Trương Quốc Đ 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009069 ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐD. Bà Thùy đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện ĐD;
- Chi cục THADS ĐD;
- UBND xã KĐ, huyện ĐD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Đình Anh V